TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 07 – 01 – 2022.
V/v: "*Tranh chấp ly hôn, nuôi dưỡng con chung".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quốc Hùng

2. Ông Lý Hồng Hạnh

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Phục Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 127/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 về *"tranh chấp ly hôn, nuôi dưỡng con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 590/2021/QĐXX-ST ngày 19 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị T, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Anh Ngô Bá Q, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi cần được bảo vệ:* Ngô Ngọc Anh T, nữ, sinh ngày 07/5/2017.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Lê Thị T trình bày: Chị Lê Thị T và anh Ngô Bá Q qua tìm hiểu, được sự chấp thuận của gia đình hai bên, tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường Xuân, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ vào ngày 27/10/2016. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, đến năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất động quan điểm sống, thường xuyên cự cải, vợ chồng đã ly thân

từ đó đến nay, không liên lạc với nhau. Thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được nên chị T yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xin ly hôn với anh Ngô Bá Q.

+ Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Ngô Ngọc Anh T, nữ, sinh ngày 07/5/2017. Hiện tại chị T đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Khi ly hôn, chị T yêu cầu được tiếp nuôi dưỡng cháu T đến khi trưởng thành. Không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Ngô Bá Q vắng mặt.

Tại phiên tòa, chị Lê Thị T giữ nguyên yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Lê Thị T có đơn yêu cầu xin ly hôn với anh Ngô Bá Q nên quan hệ pháp luật *"tranh chấp ly hôn, nuôi dưỡng con chung"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Ngô Bá Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Q theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Ngô Bá Q tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn theo quy định nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Hôn nhân giữa chị Lê Thị T và anh Ngô Bá Q ban đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị T là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cải, vợ chồng đã ly thân và không liên lạc với nhau.

Về phía anh Ngô Bá Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Nay chị Lê Thị T có yêu cầu xin ly hôn, Hội đồng xét xử nhận thấy hôn nhân giữa chị Lê Thị T và anh Ngô Bá Q đã mâu thuẫn nghiêm trọng, các bên đã ly thân, không liên lạc hàn gắn với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị T.

[3] Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Ngô Ngọc Anh T, nữ, sinh ngày 07/5/2017. Từ trước đến nay cháu T do chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T cũng yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu T, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung. Để đảm bảo ổn định cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu Thư, Hội đồng xét xử nhận thấy cần tiếp tục giao cháu Ngô

Ngọc Anh T cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của chị Lê Thị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị T.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T ly hôn với anh Ngô Bá Q.

3. Về con chung: Anh bà có 01 con chung tên Ngô Ngọc Anh T, nữ, sinh ngày 07/5/2017. Tiếp tục giao Ngô Ngọc Anh T cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Anh Ngô Bá Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Ngô Bá Q, không ai được cản trở anh Q thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của chị Lê Thị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

5. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị T đã nộp theo biên lai

thu số 0005067 ngày 15/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thành án phí nên chị T không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND. TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Phan Nguyễn Minh Trí